

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH AN GIANG

Bản án số: **285/2023/DS-PT**

Ngày 22 - 12 - 2023

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hà.

Các Thẩm phán: Ông Cao Minh Lễ

Ông Phạm Tấn Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Nguyễn Văn Mai - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 218/2023/TLPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 118/2023/DS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 255/2023/QĐPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Mai Văn D, sinh năm 1965 (Có mặt);

Nơi cư trú: Ấp PT 1, xã KA, huyện CM, tỉnh AG.

Nơi ở hiện nay: Số 75, tổ 10, ấp PH A, xã PhL, huyện PhT, tỉnh AG.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn S (G), sinh năm 1988 (Có mặt);

Nơi cư trú: Số 38, tổ 01, ấp Long Phú, xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Phan Văn Bé là Luật sư của Văn phòng luật sư Châu Đốc thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang (Có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Bảo Lượng, sinh năm 1967 (Có mặt);

Nơi cư trú: Số 75, tổ 10, ấp Phú Hòa A, xã Phú Lâm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

4. Người làm chứng: Chị Mai Thị Huỳnh Hoa (Có mặt).

Nơi cư trú: Số 75, tổ 10, ấp PH A, xã PL, huyện PT, tỉnh AG.

5. Người kháng cáo: Anh Đinh Văn S (G) là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là ông Mai Văn D trình bày:

Anh S là con rể của ông, ngày 21/11/2021 anh S vay của vợ chồng ông D và bà Nguyễn Thị Bảo Lượng số tiền 300.000.000 đồng. Khi vay anh S có hứa sẽ tiếp tiền lãi cho ông nhưng không nói cụ thể lãi suất bao nhiêu, mục đích vay là để bổ sung vốn mua bán vật tư nông nghiệp, thời hạn trả là 06 tháng kể từ ngày viết biên nhận. Quá trình vay anh S có đưa tiền lãi cho ông từ tháng 12/2021 đến tháng 5/2022 được 06 tháng tổng cộng là 18.000.000 đồng, từ tháng 6/2022 đến nay anh S ngưng trả lãi và không trả tiền vốn cho ông.

Ông yêu cầu anh S phải trả cho ông D và bà Lượng số tiền vốn vay 300.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn là anh Đinh Văn S trình bày:

Anh là con rể của ông D, anh không thống nhất với toàn bộ nội dung trình bày của ông D, anh không vay tiền và không trả lãi cho ông D. Mặt khác, anh thừa nhận có nhận của chị Hoa (vợ anh là con ruột ông D) số tiền 300.000.000 đồng vào ngày 22/11/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thúc Tân để trả tiền mua nhà và đất diện tích 104m², tọa lạc ấp Long Phú, xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Nguồn gốc của số tiền này do chị Hoa bán vàng và mượn thêm bên ngoài. Thời điểm đưa tiền anh và chị Hoa chung sống với nhau như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn nên chị Hoa yêu cầu anh ký tên vào biên nhận để xác định chị Hoa có hùn tiền với anh mua nhà và đất. Anh tin tưởng chị Hoa nên ký tên vào Biên nhận ngày 21/11/2021 mà không đọc lại toàn bộ nội dung của biên nhận và khi ký tên không có chữ ký của ông D và bà Lượng. Vì vậy, anh thừa nhận có nhận số tiền 300.000.000 đồng của chị Hoa, chứ không phải của ông D và bà Lượng.

Nay trước yêu cầu khởi kiện của ông D, anh không đồng ý trả cho ông D và bà Lượng số tiền 300.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Bảo Lượng trình bày:

Bà là vợ của ông D, bà thống nhất theo toàn bộ nội dung trình bày của ông D. Nay bà và ông D yêu cầu anh S trả lại cho ông bà số tiền 300.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Người làm chứng là chị Mai Thị Huỳnh Hoa trình bày:

Chị hoàn toàn không biết việc cha mẹ ruột là ông D và bà Lượng có cho chồng là anh S vay số tiền 300.000.000 đồng. Khi ông D khởi kiện anh S thì chị

mới biết việc vay tiền này. Chị không thống nhất với toàn bộ nội dung anh S trình bày chị có đưa cho anh S số tiền 300.000.000 đồng và biên nhận mượn tiền ngày 21/11/2021 do anh S ký tên.

Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

Anh S thừa nhận có ký tên vào Biên nhận mượn tiền ngày 21/11/2021. Tuy nhiên, anh S không nhận tiền của ông D và ông D chưa chứng minh được nguồn tiền đưa cho ông S. Quá trình giải quyết vụ án, ông D trình bày địa điểm giao tiền không trùng khớp và hàng tháng đóng lãi được 18.000.000 đồng nhưng không cung cấp được sao kê. Nếu đánh giá toàn diện, khách quan của vụ án thì không có cơ sở buộc anh S trả tiền cho ông D. Vì lời khai của ông D chưa đảm bảo tính khách quan, số tiền 300.000.000 đồng anh S nhận từ chị Hoa để mua nhà. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông D, buộc trách nhiệm liên đới vợ chồng anh S và chị Hoa cùng trả cho ông D số tiền 300.000.000 đồng hoặc giành cho anh S được quyền khởi kiện chị Hoa cùng có nghĩa vụ liên đới trả nợ bằng vụ án khác.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 118/2023/DS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 235, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn D.

Buộc anh Đinh Văn S phải trả cho ông Mai Văn D và bà Nguyễn Thị Bảo Lượng số tiền vốn vay là 300.000.000 đồng.

2. Về án phí: Anh Đinh Văn S phải chịu 15.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Mai Văn D được nhận lại 7.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005128 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo và thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 5 năm 2023 anh Đinh Văn S nộp Đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số: 118/2023/DS-ST ngày 05/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

Các đương sự khác trong vụ án không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa và phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn phúc thẩm những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định về phiên tòa phúc thẩm, đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, thành phần HĐXX, thư ký phiên tòa và thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 phúc xử: Không chấp nhận kháng cáo của anh Đinh Văn S; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 118/2023/DS-ST ngày 05/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú; anh S phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Đinh Văn S kháng cáo trong thời hạn luật định nên đủ cơ sở để xem xét yêu cầu kháng cáo của anh S theo trình tự phúc thẩm.

[2] Sau khi xem xét Đơn kháng cáo của anh S và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy tại Biên nhận mượn tiền ngày 21/11/2021 anh S thừa nhận do anh ký tên và viết họ tên để vay của ông D số tiền 300.000.000 đồng và hẹn sẽ hoàn trả trong thời gian 6 tháng kể từ ngày vay. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm anh S cho rằng anh không vay tiền của ông D, bà Lượng mà anh có nhận của chị Hoa (Vợ anh S) số tiền 300.000.000 đồng nhưng chị Hoa không thừa nhận. Tại Kết luận giám định số 138/KL-KTHS (TL-GT) ngày 08/12/2023 đã Kết luận về đối tượng giám định: “Chữ ký và chữ viết họ tên Đinh Văn S dưới mục “bên mượn” trên Biên nhận mượn tiền ngày 21/11/2021 (Ký hiệu A) so với chữ ký và chữ viết họ tên Đinh Văn S trên các tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M1 đến M12) do cùng một người ký và viết ra”. Ngoài lời trình bày ra, anh S không cung cấp được chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Án sơ thẩm đã căn cứ vào Biên nhận mượn tiền ngày 21/11/2021 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông D, buộc anh S phải có nghĩa vụ trả cho ông D và bà Lượng số tiền 300.000.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh S. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 118/2023/DS-ST ngày 05 tháng 05 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên tòa. Không chấp nhận ý kiến của Luật sư bảo vệ cho bị đơn.

[3] Về chi phí tố tụng: Anh S đã nộp 3.000.000 đồng chi phí giám định, yêu cầu kháng cáo của anh S không được chấp nhận nên anh S phải chịu 3.000.000 đồng chi phí giám định được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp.

[4] Về án phí: Về yêu cầu kháng cáo của anh S không được chấp nhận nên anh S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, án phí được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các phần khác của bản án, các đương sự không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị nên được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 308, Điều 313, Điều 315 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 463, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Văn S. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 118/2023/DS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Mai Văn D.

Buộc anh Đinh Văn S phải có nghĩa vụ trả cho ông Mai Văn D và bà Nguyễn Thị Bảo Lượng số tiền 300.000.000 đồng.

4. Về chi phí tố tụng: Anh Đinh Văn S phải chịu 3.000.000 đồng chi phí giám định được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

5.1 Anh Đinh Văn S phải chịu 15.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5.2 Ông Mai Văn D được nhận lại 7.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005128 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

6. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Đinh Văn S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Án phí được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005596 ngày 24/5/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H Châu phú;
- TANDH.Châu Phú;
- Tòa Dân sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Văn phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Hà

**XỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Cao Minh Lễ

Phạm Tấn Tài

Trần Thị Thúy Hà